

A. Thiên KT

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 43 /2014/QĐ-UBND

Đồng Nai, ngày 29 tháng 9 năm 2014

QUYẾT ĐỊNH

Về việc sửa đổi Khoản 2, Điều 6 Quy chế tạo lập, quản lý và sử dụng nguồn vốn ngân sách địa phương ủy thác qua Chi nhánh Ngân hàng Chính sách xã hội trên địa bàn tỉnh Đồng Nai ban hành kèm theo Quyết định số 59/2013/QĐ-UBND ngày 26/9/2013 của UBND tỉnh Đồng Nai

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân được Quốc hội thông qua ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước được Quốc hội thông qua ngày 16/12/2002;

Căn cứ Nghị định số 78/2002/NĐ-CP ngày 04/10/2002 của Chính phủ về tín dụng đối với người nghèo và các đối tượng chính sách khác;

Căn cứ Quyết định số 180/2002/QĐ-TTg ngày 19/12/2002 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Quy chế quản lý tài chính đối với Ngân hàng Chính sách xã hội;

Căn cứ Quyết định số 71/2005/QĐ-TTg ngày 05/4/2005 của Thủ tướng Chính phủ về cơ chế quản lý, điều hành vốn cho vay của Quỹ quốc gia về việc làm;

Căn cứ Quyết định số 50/2010/QĐ-TTg ngày 28/7/2010 của Thủ tướng chính phủ ban hành Quy chế xử lý nợ rủi ro của Ngân hàng Chính sách xã hội;

Căn cứ Thông tư số 24/2005/TT-BTC ngày 01/4/2005 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện Quyết định số 180/2002/QĐ-TTg ngày 19/12/2002 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Quy chế quản lý tài chính đối với Ngân hàng Chính sách xã hội;

Căn cứ Thông tư số 73/2008/TT-BTC ngày 01/8/2008 của Bộ Tài chính hướng dẫn lập, quản lý và sử dụng Quỹ giải quyết việc làm địa phương và kinh phí quản lý Quỹ quốc gia về việc làm;

Căn cứ Thông tư số 161/2010/TT-BTC ngày 20/10/2010 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện cơ chế xử lý nợ bị rủi ro của Ngân hàng Chính sách xã hội;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại Tờ trình số 2230/TTr-STC ngày 16/6/2014 và Công văn số 3754/STC-NSNN ngày 22/9/2014,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Sửa đổi Khoản 2, Điều 6 Quy chế tạo lập và sử dụng nguồn vốn ngân sách địa phương ủy thác qua Chi nhánh Ngân hàng Chính sách xã hội trên địa bàn tỉnh Đồng Nai ban hành kèm theo Quyết định số 59/2013/QĐ-UBND ngày 26/9/2013 của UBND tỉnh Đồng Nai như sau:

“2. Phân phối lãi cho vay các hộ nghèo và các đối tượng chính sách khác

a) Chi trích lập Quỹ dự phòng rủi ro: 3,0% tiền lãi cho vay.

- Nội dung chi: Bù đắp các khoản vốn vay hộ nghèo và đối tượng CSXH bị tổn thất do nguyên nhân bất khả kháng được Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định xóa nợ.

- Quỹ Dự phòng rủi ro tín dụng được trích hàng quý, trong năm số dư sử dụng không hết được chuyển sang quỹ Dự phòng rủi ro tín dụng năm sau.

- Trường hợp Quỹ dự phòng rủi ro không đủ bù đắp tổn thất do khách quan, Chi nhánh Ngân hàng Chính sách xã hội tỉnh báo cáo Sở Tài chính trình UBND tỉnh xem xét quyết định.

b) Chi trích hoa hồng trả cho Tổ tiết kiệm và vay vốn: 13,077% tiền lãi cho vay, trong đó: Đối với Tổ tiết kiệm được ủy nhiệm thu tính tương ứng 0,085%/tháng trên số dư nợ có thu được lãi; đối với Tổ tiết kiệm không được ủy nhiệm thu tính tương ứng 0,075%/tháng trên số dư nợ có thu được lãi.

c) Chi trích phí dịch vụ ủy thác trả cho các tổ chức chính trị - xã hội: 6,923% tiền lãi cho vay.

Mức chi phí dịch vụ ủy thác quy định: 6,923% được xem là 100% và thống nhất phân bổ cho từng cấp hội, đoàn thể của tất cả các tổ chức chính trị xã hội là: Cấp tỉnh 5%, cấp huyện 8%, cấp xã 87%.

d) Chi trích hỗ trợ hoạt động quản lý cho vay ủy thác: 55,0% tiền lãi cho vay.

- Chi hỗ trợ hoạt động Chi nhánh NHCSXH tỉnh 30% tiền lãi cho vay, được chi với các nội dung như sau:

+ Hỗ trợ thù lao hoạt động kiêm nhiệm, hỗ trợ công tác phí kiêm nhiệm ...

+ Hỗ trợ mua văn phòng phẩm, in ấn hồ sơ tài liệu hỗ trợ người vay vốn; hỗ trợ công tác tuyên truyền, in ấn tài liệu, pa nô quảng cáo, dịch vụ tư vấn; kiểm tra, giám sát cho các hộ nghèo vay vốn; hỗ trợ mua sắm trang thiết bị văn phòng, công cụ lao động... thuê mượn tài sản, phương tiện công tác thu hồi vốn; hỗ trợ đào tạo, huấn luyện chuyên môn nghiệp vụ và các hoạt động khác liên quan đến việc cho vay.

+ Các khoản chi hỗ trợ hoạt động trên cơ sở chứng từ hóa đơn hợp pháp, hợp lệ và quyết toán theo chế độ tài chính kế toán hiện hành.

- Chi hỗ trợ hoạt động Ban Chỉ đạo giảm nghèo tỉnh, huyện, xã: 25% tiền lãi cho vay, được quy định như sau:

+ Chi hỗ trợ thù lao cán bộ giúp việc Ban Chỉ đạo giảm nghèo cấp xã: 20% tiền lãi cho vay được xác định theo số lượng hộ nghèo/xã như sau:

• Xã dưới 100 hộ nghèo theo chuẩn nghèo tỉnh: 450.000 đồng/tháng/người/xã;

• Xã từ 100 đến 300 hộ nghèo theo chuẩn nghèo tỉnh: 500.000 đồng/tháng/người/xã;

• Xã trên 300 hộ nghèo theo chuẩn nghèo tỉnh: 550.000 đồng/tháng/người/xã.

+ Chi hỗ trợ hoạt động Ban Chỉ đạo giảm nghèo cấp tỉnh và huyện: 5% tiền lãi cho vay.

+ Nguyên tắc chi: Ban Chỉ đạo giảm nghèo tỉnh, huyện hàng năm căn cứ nhu cầu hoạt động xây dựng dự toán chi nhưng không vượt quá tỷ lệ chi trích 5,0% tiền lãi cho vay, trong đó chi hỗ trợ hoạt động Ban Chỉ đạo giảm nghèo cấp tỉnh tối đa không quá 1,0%; chi hỗ trợ Ban Chỉ đạo giảm nghèo cấp huyện không quá 4,0%; thực hiện quyết toán trên cơ sở chứng từ hóa đơn hợp pháp, hợp lệ theo chế độ tài chính kế toán hiện hành.

+ Nội dung chi: Căn cứ tình hình thực tế để chi hoạt động đảm bảo công tác chỉ đạo, điều hành của Ban CDGN và phù hợp các chính sách chế độ hiện hành.

đ) Chi trích bổ sung vốn điều lệ để cho vay: 22% tiền lãi cho vay.

Hàng năm, Sở Tài chính căn cứ báo cáo của Chi nhánh Ngân hàng Chính sách xã hội tỉnh, xem xét thẩm định trình UBND tỉnh quyết định bổ sung tăng vốn điều lệ để cho vay từ Quỹ Dự phòng tài chính và Quỹ đầu tư phát triển khi còn tồn quỹ không sử dụng.”

Điều 2. Đối với các khoản chênh lệch tiền lãi trích theo tỷ lệ trước và sau khi sửa đổi Khoản 2, Điều 6 Quy chế tạo lập, quản lý và sử dụng nguồn vốn ngân sách địa phương ủy thác qua Chi nhánh Ngân hàng Chính sách xã hội trên địa bàn tỉnh Đồng Nai ban hành kèm theo Quyết định số 59/2013/QĐ-UBND ngày 26/9/2013 của UBND tỉnh Đồng Nai, Chi nhánh Ngân hàng Chính sách xã hội tỉnh có trách nhiệm báo cáo cụ thể các nội dung chi để Sở Tài chính thẩm định trình UBND tỉnh quyết định xử lý từ nguồn lãi đã bổ sung vốn điều lệ.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực sau 10 ngày kể từ ngày ký; các nội dung khác của Quy chế tạo lập, quản lý và sử dụng nguồn vốn ngân sách địa phương ủy thác qua Chi nhánh Ngân hàng Chính sách xã hội trên địa bàn tỉnh Đồng Nai ban hành kèm theo Quyết định số 59/2013/QĐ-UBND ngày 26/9/2013 của UBND tỉnh Đồng Nai không bị sửa đổi vẫn giữ nguyên giá trị pháp lý.

Điều 4. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Tài chính, Lao động Thương binh và Xã hội, Kế hoạch và Đầu tư, Giám đốc Chi nhánh Ngân hàng Chính sách xã hội tỉnh, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã Long Khánh, thành phố Biên Hòa, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
 - Bộ Tài chính;
 - Bộ Tư pháp (Cục Kiểm tra văn bản);
 - Thường trực Tỉnh ủy;
 - Thường trực HĐND tỉnh;
 - Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND tỉnh;
 - Chủ tịch và các Phó Chủ tịch;
 - Sở Tư pháp;
 - Trung tâm Công báo tỉnh;
 - Chánh - Phó Văn phòng;
 - Lưu VT, KT, VX.
- @DiễnKT

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Trần Minh Phúc